**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN LAI VUNG**
**TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 08-5-2018
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Út.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đặng Văn Hai.

Ông Tô Hoàng Vũ.

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Huỳnh Phát Đạt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 08 tháng 5 năm 2018 tại phòng xử án của trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2018/TLST-HNGĐ, ngày 10/01/2018 "V/v Ly hôn tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 02 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 18 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự;

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Thành T - *Sinh năm*: 1991 (có mặt); *Địa chỉ*: 010, ấp VN, xã VB, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Nguyễn Thị Kim N - *Sinh năm*: 1991 (vắng mặt); *Địa chỉ*: 446/4 ấp LH2, xã LH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**:

Trong đơn khởi kiện ngày 29/12/2017 và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Thành T trình bày:

Năm 2010 anh T và chị N được cha mẹ hai bên tác hợp cho sống chung như vợ chồng, có đăng ký kết hôn ngày 14/01/2014 tại Ủy ban nhân dân xã VB, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian, rồi về sau cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn ngày càng căng thẳng, chị N bỏ nhà chồng giao lại con cho anh T nuôi, quay về quê mẹ ruột chị N sống từ đầu năm 2015 đến nay. Anh T yêu cầu được ly hôn với Nguyễn Thị Kim N. Về con chung có 01 con chung là Nguyễn Trọng K sinh ngày 16/5/2012, hiện nay đang sống với anh T, anh T yêu cầu được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu chị N cấp dưỡng. Về tài sản và nợ chung anh T không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Nguyễn Thị Kim N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với Nguyễn Thị Kim N theo quy định tại điểm khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Nguyễn Thành T và Nguyễn Thị Kim N có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VB, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ là theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn ngày càng căng thẳng, vợ chồng đã ly thân đầu năm 2015 đến nay, không ai quan tâm đến ai, tình trạng hôn nhân của Nguyễn Thành T và Nguyễn Thị Kim N như trên được chứng minh bằng hành động cụ thể là Nguyễn Thị Kim N không chấp hành các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án để được hòa giải đoàn tụ, bỏ mặt không ý kiến gì, đồng thời cố ý không chấp hành pháp luật. Mặc dù, Hội đồng xét xử đã động viên nhưng Nguyễn Thành T vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với Nguyễn Thị Kim N, xét thấy mâu thuẫn của Nguyễn Thành T và Nguyễn Thị Kim N là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Nguyễn Thành T yêu cầu ly hôn là thỏa mãn theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Nguyễn Thành T là có căn cứ.

[2] Về con chung: Hiện nay Nguyễn Thành T đang trực tiếp nuôi Nguyễn Trọng K sinh ngày 16/5/2012; anh T yêu cầu được tiếp tục nuôi Nguyễn Trọng K. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh T là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Đáng lý ra Nguyễn Thị Kim N không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, nhưng Nguyễn Thành T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ chung: Nguyễn Thành T không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Thành T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Nguyễn Thành T được ly hôn với Nguyễn Thị Kim N.

2. Về con chung và cấp dưỡng: Nguyễn Thành T được quyền tiếp tục nuôi con là Nguyễn Trọng K sinh ngày 16/5/2012, Nguyễn Thị Kim N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm: Nguyễn Thành T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng. Được khấu trừ 300.000 đồng mà Nguyễn Thành T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 00941, ngày 10/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Nguyễn Thành T đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/5/2018). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nguyễn Văn Út**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.